

Số: ..05....NQ/BTXM - ĐHĐCĐ

Hà Đông, ngày 12 tháng 5 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**  
**Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005.

Căn cứ Quyết định số 1434/QĐ-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2003 Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Nhà máy bê tông và xây dựng Xuân Mai đơn vị phụ thuộc Tổng công ty xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam thành Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Công ty cổ phần bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai ngày 12 tháng 5 năm 2012 tại hội trường Công ty: Hội trường tầng KT, tòa nhà CT2 Ngô Thị Nhậm - P.Hà Cầu - Q.Hà Đông - TP. Hà Nội. Sau khi thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và thảo luận tại đại hội, đại hội đã đi đến thống nhất.

**QUYẾT NGHỊ**

**I. TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU:**

Tổng số đại biểu về dự đại hội có 87 đại biểu với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 15.915.000 cổ phần, tương đương với 79,59% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2012 của Công ty Cổ phần Bê tông và xây dựng VINACONEX Xuân Mai.

**II. ĐẠI HỘI ĐÃ THÔNG QUA**

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 (Công ty mẹ) với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 ( Công ty mẹ và hợp nhất):

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất toàn Công ty
1	Tổng giá trị SXKD	1.167.729	1.431.500
2	Tổng doanh thu đạt	1.318.304	1.337.269
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.361	22.468
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	14.900	196.34



• **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012( Công ty mẹ và hợp nhất):**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất toàn Công ty
1	Tổng giá trị SXKD	1.041.637	1.417.745
2	Tổng doanh thu đạt	824.962	1.140.749
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	15.656	16.778
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	8.900	28.500

- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được kiểm toán.

*(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2011 chi tiết theo biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)*

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100.% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội*

**2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2011 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2012.**

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100.% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội*

**3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình giám sát hoạt động SXKD và hoạt động tài chính Công ty năm 2011.**

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100.% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội*

**4. Thông qua phương án lựa chọn và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 như sau:**

- Thống nhất lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2012

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100.% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội*

**5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011, mức trả thù lao cho HĐQT, BKS và trích thưởng Ban điều hành năm 2012:**

**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2011	4.361.241.681	
II	Lợi nhuận năm 2010 để lại	5.345.043.064	
III	Tổng lợi nhuận sau thuế	9.706.284.745	
IV	Các khoản giảm lợi nhuận	2.317.399.032	
V	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối ( V=III-IV)	7.388.885.713	100,00%
1	Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng	738.888.571	10,00%
2	Trích thù lao HĐQT, BKS (Tổng công ty) (0,2% x lợi nhuận sau thuế năm 2011)	8.722.483	
3	Lợi nhuận để lại	6.641.274.658	89,88%

**Thù lao HĐQT và BKS năm 2012**

TT	Nội dung	Số người	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	3.000.000	12	144.000.000
3	Trưởng BKS	1	3.000.000	12	36.000.000
4	Thành viên BKS	2	2.000.000	12	48.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>8</b>			<b>276.000.000</b>

(Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi sáu triệu đồng)

**Trích thưởng ban điều hành năm 2012**

Trích thưởng ban điều hành nếu Công ty hoàn thành vượt mức ít nhất 10% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch chưa điều chỉnh, tổng số chi thưởng không vượt quá 30% số lợi nhuận vượt kế hoạch và tối đa không vượt 500 triệu đồng.  
 Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100.% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2012

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai đã được thông qua toàn văn tại cuộc họp vào hồi 11h30 phút cùng ngày.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
 CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Đoàn Châu Phong*

